

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ VITY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ VITY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VITY VIETNAM INVESTMENT AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VITY I&S JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110615750

3. Ngày thành lập: 26/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 53, đường 3.3, khu đô thị Gamuda Gardens, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 62959516

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ đầu giá)	8299
7.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
8.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
9.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Lập trình máy vi tính	6201
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
18.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

19.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630(Chính)
20.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
21.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
22.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
23.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ đầu giá)	4791
25.	Xuất bản phần mềm	5820
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
29.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
30.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
31.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
32.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: - Thu gom các chất thải rắn không độc hại (rác từ nhà bếp) trong khu vực địa phương, như là việc thu gom các rác thải từ hộ gia đình và các cơ sở kinh doanh bằng các túi rác, xe rác, thùng chứa, v.v... có thể lẫn lộn cả các nguyên liệu có thể giữ lại để sử dụng; - Thu gom các nguyên liệu có thể tái chế; - Thu gom dầu và mỡ ăn đã qua sử dụng; - Thu gom rác thải trong thùng rác ở nơi công cộng; - Thu gom rác thải từ công trình và bị phá hủy; - Thu gom và dọn dẹp các mảnh vụn như cành cây và gạch vỡ; - Thu gom rác thải đầu ra của các nhà máy dệt; - Hoạt động của các trạm gom rác không độc hại.	3811
33.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Việc thu gom rác thải độc hại ở dạng rắn hoặc dạng khác như chất gây nổ, chất gỉ sét, chất dễ cháy, chất độc, chất kích thích, chất gây ung thư, chất phá hủy dần, chất lây nhiễm và các chất khác có hại cho sức khỏe con người và môi trường. Nó có thể được phân loại, xử lý, đóng gói và dán nhãn chất thải cho mục đích vận chuyển.	3812
34.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
35.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
36.	Tái chế phế liệu	3830
37.	Xây dựng nhà để ở	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: - Mạng lưới đường dây truyền tải, phân phối điện và các công trình, cấu trúc có liên quan như: + Đường dây, mạng lưới truyền tải điện với khoảng cách dài. + Đường dây, mạng lưới truyền tải điện, đường cáp điện ngầm và các công trình phụ trợ ở thành phố. + Trạm biến áp. - Xây dựng nhà máy điện.	4221
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước như: + Hệ thống thủy lợi (kênh). + Hồ chứa. - Các công trình cửa: + Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa. + Nhà máy xử lý nước thải. + Trạm bơm	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, Nhóm này cũng gồm: Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN AMPM	143/36/10 đường Liên Khu 5-6, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	435.000	4.350.000.000	29,000	0312404921	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	435.000	4.350.000.000	29,000		
2	BÙI DUY HÙNG	Căn hộ A1707, CC Tân Việt - Cự Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	9,000	0310860070 40	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	9,000		

3	TRẦN TRUNG HIẾU	P1202 Toà NOCT 1, Chung cư E4, KĐT Yên Hoà, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	035085006168
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000	
4	BÙI HỮU LONG	Căn hộ 512-CT3A-X2, Bắc Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	780.000	7.800.000.000	52,000	034078002306
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	780.000	7.800.000.000	52,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035085006168

Ngày cấp: 27/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: P1202 Toà NOCT 1, Chung cư E4, KĐT Yên Hoà, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1202 Toà NOCT 1, Chung cư E4, KĐT Yên Hoà, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội